

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Phả, ngày 19 tháng 6 năm 2018

Số: 181 /2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 173/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018, giữa:

-Nguyên đơn: Chị Trần Thị Nh, sinh năm 1984;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

-Bị đơn: Anh Trần Trọng B, sinh năm 1983;

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Cùng nơi ĐKKHKT: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Nh và anh Trần Trọng B cùng thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Nh và anh Trần Trọng B cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nh và anh B có hai con chung là Trần Thị Thu H,

sinh ngày 09/11/2002 và Trần Bảo D, sinh ngày 13/6/2011. Chị Nhàn là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Thị Thu H cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bảo D cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nh và anh B không ai phải cấp dưỡng cho con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Chị Nh và anh B không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có nợ chung.

-Về án phí: Chị Trần Thị Nh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Trần Thị Nh 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002822 ngày 15/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Sơn;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đào Thị Kim Dung